

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/LĐ-ST
Ngày: 31-7-2024
V/v tranh chấp hợp đồng
lao động về tiền lương,
bảo hiểm xã hội

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thiện Đào Duyên - Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Sa Đéc.
- Ông Lê Quang Thơm – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Sa Đéc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Kim Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2024/TLST-LĐ ngày 05 tháng 4 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng lao động về tiền lương, bảo hiểm xã hội”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-LĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lưu Quang T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số A khóm H, phường B, thành phố S, tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần T1 (viết tắt là Công ty T1).

Địa chỉ: Tầng T, Cao ốc H, số C H, Phường D, quận T, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh N, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: A B, Phường B, quận T, TP ..

Địa chỉ chi nhánh: Lô I, I, một phần Lô I, Khu A - Khu Công nghiệp S, phường A, thành phố S, tỉnh Đ.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm xã hội thành phố S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Trường G, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Sĩ N1, chức vụ: Phó Giám đốc.

Địa chỉ: Số H Hồ T, khóm T, phường A, thành phố S, Đ (Văn bản ủy quyền ngày 28/5/2024).

(Anh Lưu Quang T có mặt tại phiên tòa; đại diện Công ty Cổ phần T1 là ông Nguyễn Anh N vắng mặt không có lý do; đại diện Bảo hiểm xã hội thành phố S là ông Võ Sĩ N1 có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lưu Quang T trình bày:

Trước đây, anh T có ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty Cổ phần T1 – Chi nhánh M từ ngày 11/11/2020 đến ngày 15/11/2023 vị trí công việc là công nhân lái xe nâng, với mức lương theo hợp đồng là 3.800.000đ/tháng cùng các khoản hỗ trợ về xăng xe, nhà ở của công ty cho công nhân.

Từ ngày 01/10/2023 đến 15/11/2023 công ty còn nợ tiền lương của anh T chưa trả. Cụ thể: từ 01/10/2023 – 31/10/2023 số tiền 5.091.050đ; từ 01/11/2023 – 15/11/2023 số tiền 1.504.250đ. Tổng cộng công ty còn nợ tiền lương anh T là 6.595.300đ.

Ngoài ra, công ty cũng chưa đóng đầy đủ tiền bảo hiểm xã hội cho anh T vào cơ quan bảo hiểm xã hội thời gian từ tháng 11/2022 đến tháng 10/2023 số tiền 13.003.326đ.

Trước đây, anh T cùng các công nhân khác có yêu cầu công ty trả tiền lương và đóng bảo hiểm xã hội, tại cuộc họp ngày 29/12/2023 tại Văn phòng Xí nghiệp hạ tầng khu công nghiệp HIDICO có đại diện các ngành tham gia thì đại diện công ty có thừa nhận nợ lương của công nhân và hứa sẽ trả cũng như đóng tiền bảo hiểm xã hội nhưng không thực hiện. Hiện anh T đã nghỉ việc tại công ty T1 theo quyết định cho nhân viên thôi việc số 47-2023/QĐTV-MFC ngày 14/11/2023 và đã tìm được công việc làm mới.

Nay anh Lưu Quang T yêu cầu Công ty CP T1 trả cho anh T tiền lương thời gian từ ngày 01/10/2023 đến ngày 15/11/2023 số tiền 6.595.300đ (Sáu triệu năm trăm chín mươi lăm ngàn ba trăm đồng) và yêu cầu Công ty CP T1 đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp cho anh T vào cơ quan Bảo hiểm xã hội số tiền 13.003.326đ (Mười ba triệu không trăm lẻ ba ngàn ba trăm hai mươi sáu đồng).

Ngoài ra, anh T không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn Công ty Cổ phần T1 (ông Nguyễn Anh N) dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng không có văn bản nêu ý kiến, không đến Tòa án

để làm việc và không xuất trình bất cứ tài liệu chứng cứ gì để bảo vệ quyền lợi ích cho mình.

Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố S là ông Võ Sĩ N1 trình bày:

Anh Lưu Quang T có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp do Chi nhánh M - Công ty Cổ phần T1 lập danh sách báo tăng lao động, thời gian tham gia từ tháng 4/2021 đến tháng 10/2023.

Tính đến tháng 10/2023, công ty C đóng vào cơ quan BHXH thành phố Sa Đéc cho anh T số tiền 13.003.326đ. Công ty phải tiếp tục đóng lãi chậm đóng cho đến khi đóng đầy đủ số tiền để xác nhận quá trình tham gia theo quy định của B.

Nay Bảo hiểm xã hội thành phố S thống nhất với yêu cầu khởi kiện của anh T là yêu cầu Công ty T1 đóng đủ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp và tiền lãi do chậm đóng vào Bảo hiểm xã hội thành phố S cho anh T đến hết tháng 10/2023 số tiền là 13.003.326đ, tiếp tục đóng lãi cho đến khi đóng đầy đủ theo quy định của B1.

Ngoài ra, BHXH thành phố Sa Đéc không có yêu cầu gì trong vụ kiện.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát:

Về tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Riêng bị đơn Công ty T1 (ông Nguyễn Anh N) không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa thực hiện đúng quy định của BLTTDS.

Về nội dung vụ án, quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trước khi khởi kiện ở Tòa án, vụ việc đã được Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Sa Đéc hòa giải nhưng không thành. Do đó, nguyên đơn khởi kiện đến Tòa án là phù hợp quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 188 Bộ luật lao động năm 2019.

Nguyên đơn tranh chấp với bị đơn hợp đồng lao động liên quan đến tiền lương, bảo hiểm xã hội. Do đó, quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng lao động về tiền lương, bảo hiểm xã hội”. Căn cứ theo quy định tại các Điều

32, 35, 39 và 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn Công ty T1 (đại diện là ông Nguyễn Anh N) vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, đại diện Bảo hiểm xã hội thành phố S ông Võ Sĩ N1 đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh như sau:

“2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh.”

Nguyên đơn anh T đã cung cấp Sổ bảo hiểm xã hội của anh T; Quyết định số 47-2023/QĐTV-MFC ngày 14/11/2023 V/v cho nhân viên (anh T) thôi việc; Biên bản về việc giải quyết tiền lương, bảo hiểm xã hội cho người lao động số 82/BB-KKT ngày 29/12/2023 của Ban Q; Biên bản hòa giải lao động ngày 11/3/2024 của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố S để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là có căn cứ và hợp pháp. Căn cứ nội dung Biên bản về việc giải quyết tiền lương, bảo hiểm xã hội cho người lao động số 82/BB-KKT ngày 29/12/2023 của Ban Q thì đại diện Công ty T1 thừa nhận việc chậm trả tiền lương tháng 10, tháng 11/2023 và nợ bảo hiểm xã hội năm 2022, 2023 người lao động của Công ty T1; Đại diện Công ty T1 có ý kiến cố gắng huy động toàn bộ nguồn lực đóng tiền chênh lệch bảo hiểm xã hội và thanh toán tiền lương cho người lao động trước ngày 04/02/2024.

Bảo hiểm xã hội thành phố Sa Đéc là cơ quan thu tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp của anh T do Công ty T1 có trách nhiệm đóng, trình bày thống nhất với anh T về số tiền Công ty T1 chậm đóng và tiền lãi vào Bảo hiểm xã hội thành phố Sa Đéc cho anh T.

Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định, đã có thông báo để bị đơn cung cấp văn bản ý kiến và cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nhưng bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc, không giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Do bị đơn không có ý kiến phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản mà nguyên đơn đưa ra; nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn Công ty T1 phải trả cho nguyên đơn anh Lưu Quang T tiền lương thời gian từ ngày 01/10/2023 đến ngày 15/11/2023 số tiền 6.595.300đ (Sáu triệu năm trăm chín mươi lăm ngàn ba trăm đồng) và yêu cầu Công ty CP T1 đóng tiền bảo hiểm xã hội cho anh T vào cơ quan Bảo hiểm xã hội số tiền 13.003.326đ (Mười ba triệu không trăm lẻ ba ngàn ba trăm

hai mươi sáu đồng), tiếp tục đóng lãi cho đến khi đóng đầy đủ theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc về việc giải quyết vụ án.

[4] Về án phí lao động sơ thẩm: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh T, nên Công ty T1 phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 32, 35, 39, 40, 91, 92, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 48, 90, 94, 95, 168, khoản 1 Điều 188 và Điều 200 Bộ Luật lao động 2019;

Căn cứ các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 17, khoản 8 Điều 18, khoản 2 Điều 21, các điều 22, 23, 85, 86; khoản 3 Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

Căn cứ vào các Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lưu Quang T.

Buộc Công ty Cổ phần T1 trả cho anh Lưu Quang T tiền lương từ ngày 01/10/2023 đến ngày 15/11/2023 số tiền 6.595.300đ (Sáu triệu năm trăm chín mươi lăm ngàn ba trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu trả tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Công ty Cổ phần T1 phải đóng đủ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp và tiền lãi do chậm đóng vào Bảo hiểm xã hội thành phố S cho anh T đến hết tháng 10/2023 số tiền là 13.003.326đ (Mười ba triệu không trăm lẻ ba ngàn ba trăm hai mươi sáu đồng), tiếp tục đóng lãi cho đến khi đóng đầy đủ theo quy định của B1.

2. Về án phí lao động sơ thẩm:

Công ty Cổ phần T1 phải chịu 588.000đ (Năm trăm tám mươi tám ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

Anh Lưu Quang T thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và có đơn yêu cầu miễn nộp theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- VKSND TP. Sa Đéc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Trí

